

Bản án số: 29/2023/HS-PT
Ngày 29 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Trần Quỳnh Phương

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Anh Tuấn

Bà Châu Minh Nguyệt

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lâm Thị Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Ông Quan Tuấn Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 31/2023/TLPT-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Trần Như Hải A, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Trần Như Hải A**, sinh ngày 07/5/1987 tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: số 432, đường 23/8, khóm Trà K, Phường 8, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Tài xế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Con ông Trần Như V, sinh năm 1954 và bà Tào Thu V, sinh năm 1954; Vợ: Lê Ngọc Trang Đ, sinh năm 1984.; và có 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Như Hải A và người thanh niên tên T (chưa rõ nhân thân) là bạn bè ngoài xã hội và đều nghiện ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 27/9/2022, bị cáo A đang đậu xe ngoài đường gần công trình điện gió tại thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng thì gặp T. Tại đây, bị cáo A hỏi: “T có đem theo ma túy không?”, T trả lời: “Có”. Lúc này, bị cáo A muốn sử dụng ma túy nên kêu T chia lại cho mình ít, T đồng ý rồi lấy 02 bịch ma túy bán lại cho bị cáo A với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo A đem về phòng trọ của mình ở Khóm 7, Phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu để cất giấu. Đến khoảng 21 cùng ngày, bị cáo A lấy 01 bịch ma túy đi ra phía trước nhà trọ để tìm nơi sử dụng thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma

túy Công an tỉnh Bạc Liêu kết hợp với Công an Phường 1, thành phố B bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ trên người bị cáo Âu: 01 bọc nylon, màu trắng, miệng nẹp kéo dính có viền xanh, kích thước 02cm x 02cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại cảm ứng, màu xanh đen.

- Bị cáo A tự nguyện giao nộp: 01 hộp giấy hình vuông màu trắng có dòng chữ i12 bên trong có 01 bọc nylon, màu trắng, miệng nẹp kéo dính, kích thước 2,3cm x 2,5cm, có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy và 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, trên nắp có gắn ống hút nhựa màu trắng và ống thủy tinh hình phễu.

Tại Kết luận giám định số: 100/KLGD-MT-PC09, ngày 06/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu xác định:

“ - Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong 01 bọc nylon (kí hiệu M1) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 0,18187 gam.

- Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong 01 bọc nylon (kí hiệu M2) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 0,33298 gam.”

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Như Hải A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Như Hải A 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt đi chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14/3/2023, bị cáo Trần Như Hải A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, nội dung kháng cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Như Hải A, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, điều này phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 27/9/2022, tại Khóm 7, Phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Trần Như Hải A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,51485 gam. Bị cáo khai nhận số ma túy bị cáo tàng trữ là của bị cáo mua, nhằm mục đích để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, án sơ thẩm xử phạt bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Như Hải A, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại *Methamphetamine* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của toàn xã hội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo nhưng không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc giữ nguyên án sơ thẩm là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Trần Như Hải A kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Như Hải A, giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Như Hải A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

4. Xử phạt bị cáo Trần Như Hải A 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt.

5. Về án phí: Căn cứ các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Như Hải A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2023/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND TP. B (01 bản);
- TAND TP. B (04 bản);
- CQĐT TP. B (01 bản);
- Chi cục THADS TP. B (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tăng Trần Quỳnh Phương